

Số: /KH-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Nghị định số 221/2025/NĐ-CP ngày 08/8/2025 của Chính phủ quy định về việc miễn thị thực có thời hạn cho người nước ngoài thuộc diện đối tượng đặc biệt cần ưu đãi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội**

Thực hiện Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 23/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định quy định về việc miễn thị thực có thời hạn cho người nước ngoài thuộc diện đối tượng đặc biệt cần ưu đãi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị định số 221/2025/NĐ-CP ngày 08/8/2025 của Chính Phủ quy định về việc miễn thị thực có thời hạn cho người nước ngoài thuộc diện đối tượng đặc biệt cần ưu đãi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội (*sau đây gọi chung là Nghị định số 221/2025/NĐ-CP*), nhằm bảo đảm việc tổ chức thực hiện Nghị định được triển khai kịp thời, toàn diện, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả và đúng pháp luật.

- Thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan chức năng trong triển khai thi hành Nghị định, qua đó tăng cường sự lãnh đạo, điều hành tập trung, thống nhất của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; đồng thời phát huy tính chủ động, trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao.

#### 2. Yêu cầu

Các Sở, ban, ngành, địa phương phải chủ động, tích cực triển khai thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí. Tăng cường phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị chức năng, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; bảo đảm tính liên tục, hiệu lực, hiệu quả trong quá trình triển khai thi hành Nghị định số 221/2025/NĐ-CP.

### II. NỘI DUNG

#### 1. Tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 221/2025/NĐ-CP

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị định số 221/2025/NĐ-CP trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh hoặc bằng các hình thức đa dạng, phù hợp

với điều kiện, tình hình thực tế theo quy định của pháp luật về phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và cá nhân liên quan trong triển khai thi hành Nghị định số 221/2025/NĐ-CP.

- + Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- + Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan.
- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình ở địa phương tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 221/2025/NĐ-CP.
- + Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- + Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, UBND cấp xã.
- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
- Các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 221/2025/NĐ-CP trong cơ quan, đơn vị, địa phương hoặc các cơ quan, tổ chức liên quan.
- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **2. Triển khai thực hiện các quy định của Nghị định số 221/2025/NĐ-CP**

- Kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 221/2025/NĐ-CP (nếu có).

- + Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- + Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.
- + Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý II năm 2026.
- Tăng cường công tác nắm tình hình người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại địa phương bằng thẻ miễn thị thực đặc biệt nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề phát sinh trong thực tiễn thực hiện Nghị định số 221/2025/NĐ-CP.

- + Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- + Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức liên quan.
- + Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

## **III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM**

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này do ngân sách tỉnh bảo đảm, sử dụng trong dự toán chi ngân sách nhà nước thường xuyên của các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã căn cứ Kế hoạch này tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được phân công bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

**2.** Giao Công an tỉnh chủ trì, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả triển khai thực hiện trước ngày 15/8 hằng năm hoặc đột xuất theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

**3.** Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Báo và PT, TH Đắk Lắk;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NGV (He-01b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trương Công Thái**